

Số: /KH-UBND

Bắc Sơn, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh về đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công và vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 02/02/2024 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công và vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổ chức thực hiện kế hoạch vốn đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 phải tuân thủ các quy định Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước; các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan về giải ngân vốn đầu tư công và các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024; Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND huyện về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024.

1.2. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công và vốn thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2024, nhằm tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, hoàn thành ở mức cao nhất các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Đẩy nhanh giải ngân vốn phải đi đôi với đảm bảo chất lượng công trình, hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

1.3. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư nỗ lực, quyết tâm hoàn thành các mục tiêu giải ngân vốn đầu tư công đã đề ra; tập trung khắc phục các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các chương trình, dự án, nhất là trong công tác giải phóng mặt bằng; kiên quyết, linh hoạt trong việc điều chỉnh vốn giữa các chủ đầu tư, nhiệm vụ, dự án; nâng cao vai trò, năng lực và tinh thần trách nhiệm của các chủ đầu tư, các cấp, các ngành, các đơn vị có liên quan trong tổ chức thực hiện kế hoạch vốn.

2. Yêu cầu

Đến hết niên độ ngân sách năm 2024 phân đầu hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn đầu tư công (bao gồm cả vốn được phép kéo dài năm 2022, năm 2023 sang năm 2024), cụ thể:

- Đối với nhóm các dự án hoàn thành, dự án chuyển tiếp, dự án khởi công mới, dự án chuẩn bị đầu tư thuộc kế hoạch vốn năm 2024 đảm bảo giải ngân theo các mốc

thời gian tại Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 23/01/2024¹ của UBND huyện về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh năm 2024.

- Đối với nhóm các dự án được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022, năm 2023 sang năm 2024: **trước ngày 30/6/2024 phải giải ngân đạt 60% kế hoạch; trước ngày 30/9/2024 giải ngân đạt 100% kế hoạch.**

3. Tổng kế hoạch vốn đầu tư và vốn các Chương trình MTQG

Tổng kế hoạch vốn: 112.417 triệu đồng, trong đó:

3.1. Vốn đầu tư phát triển: 84.468 triệu đồng², trong đó:

+ Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 9.608 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 9.000 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn tăng thu: 4.400 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: 16.605 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTSMN: 44.855 triệu đồng.

3.2. Vốn sự nghiệp các Chương trình MTQG: 27.949 triệu đồng³, trong đó:

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: 5.660 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTSMN: 14.746 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG GNBV: 7.543 triệu đồng.

3.3. Chi tiết như sau:

3.3.1. Vốn đầu tư phát triển: 84.468 triệu đồng, trong đó:

- DA hoàn thành hết ngày 31/12/2023: 29.002 triệu đồng, gồm:

+ Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 5.849 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 3.587 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn tăng thu: 3.950 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: 12.671 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTSMN: 2.945 triệu đồng.

¹(1) Đối với nhóm dự án hoàn thành đến ngày 31/12/2023: giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/6/2024. (2) Đối với nhóm dự án chuyển tiếp: giải ngân tối thiểu 70% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/9/2024; giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 30/11/2024. (3) Đối với nhóm dự án khởi công mới năm 2024: khởi công chậm nhất trong tháng 6/2024 và giải ngân đến hết ngày 30/9/2024 đạt tối thiểu 40% kế hoạch vốn; giải ngân 100% kế hoạch vốn đến hết ngày 31/12/2024. (4) Đối với các dự án được bố trí thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (chủ trương đầu tư) trong năm 2024: hoàn thành hồ sơ trình thẩm định phê duyệt chủ trương chậm nhất trong tháng 6/2024, trình thẩm định phê duyệt dự án chậm nhất trong tháng 10/2024.

² Vốn ĐT: NSH đối ứng các CTMTQG chưa phân bổ: 7.224 trđ, gồm: NTM: 4.982 trđ và DTTSMN: 2.243 trđ.

³ Vốn SN: NSH đối ứng các CTMTQG chưa phân bổ: 1.946 trđ, gồm: NTM: 981 trđ; DTTSMN: 739 trđ; GNBV: 226 trđ.

- Dự án chuyển tiếp: 17.919 triệu đồng, gồm:
 - + Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 1.357 triệu đồng.
 - + Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.713 triệu đồng.
 - + Đầu tư từ nguồn tăng thu: 350 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG xây dựng NTM: 2.577 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 11.922 triệu đồng.
 - Dự án khởi công mới: 37.547 triệu đồng, gồm:
 - + Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 2.402 triệu đồng.
 - + Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 3.700 triệu đồng.
 - + Đầu tư từ nguồn tăng thu: 100 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG xây dựng NTM: 1.357 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 29.988 triệu đồng.
- 3.3.2. Vốn sự nghiệp các Chương trình MTQG: 27.949 triệu đồng, trong đó:
- + Chương trình MTQG xây dựng NTM: 5.660 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 14.746 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG GNBV: 7.543 triệu đồng.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án chuyển tiếp trong xây dựng nông thôn mới, các dự án Chương trình vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Khắc trương, quyết liệt, hiệu quả trong chuẩn bị đầu tư, phân bổ vốn; điều hòa linh hoạt vốn giữa các nhiệm vụ, dự án sử dụng vốn đầu tư công, rà soát cắt giảm kế hoạch vốn của dự án triển khai chậm để bổ sung vốn cho dự án có khả năng giải ngân và có nhu cầu bổ sung vốn bảo đảm đúng quy định và giải ngân hết kế hoạch vốn được giao; phân đầu đến hết niên độ ngân sách năm 2024 hoàn thành giải ngân **100%** kế hoạch vốn đầu tư công (bao gồm cả vốn được phép kéo dài năm 2022, năm 2023 sang năm 2024). Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung tháo gỡ vướng mắc, tăng cường hiệu quả tổ chức thực hiện theo nguyên tắc hậu kiểm, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn.

2. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các Chủ đầu tư dự án

2.1. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo, rà soát từng dự án cụ thể; kiểm soát chặt chẽ sự cần thiết, quy mô từng dự án theo đúng quy hoạch, kế hoạch, mục tiêu, tiến độ thực hiện đã được duyệt, bảo đảm hiệu quả đầu tư và kết quả đầu ra của từng dự án; chủ đầu tư lựa chọn các đơn vị tư vấn có đủ điều kiện năng lực thực hiện tư vấn trong giai đoạn chuẩn bị dự án theo quy định của pháp luật (*tư vấn lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, báo cáo cáo nghiên cứu khả thi, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán, tổ chức lựa chọn nhà thầu*); tăng cường công tác hậu kiểm, xử lý nghiêm

các trường hợp vi phạm, cản trở, làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn. Kết quả thực hiện giải ngân vốn là một nội dung đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ năm 2024.

2.2. Tập trung cao độ, bám sát công việc trong tổ chức thực hiện các chương trình, dự án, đặc biệt là các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, rà soát, nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn, trên tinh thần những nội dung nào đã rõ, đã có hướng dẫn thực hiện, phù hợp với thực tiễn thì triển khai ngay; phát huy tinh thần chủ động, không chờ đợi, không ỷ lại, không cầu toàn; chủ động chuẩn bị trước các công việc đối với những nội dung còn vướng mắc để khi có hướng dẫn thì kịp thời triển khai thực hiện ngay.

2.3. Khẩn trương, quyết liệt, hiệu quả trong chuẩn bị đầu tư, phân bổ vốn, sẵn sàng các điều kiện triển khai thực hiện dự án khởi công mới; tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án quan trọng, dự án trọng điểm, cấp thiết; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công, nhất là công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đối với các dự án khởi công mới hoàn thành thủ tục đầu tư (phê duyệt dự án) **và khởi công chậm nhất đầu Quý II/2024.**

2.4. Quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện công tác đấu thầu theo quy định của Luật Đấu thầu năm 2023 và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 47/CT-TTg ngày 27/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh công tác đấu thầu trong các dự án đầu tư phát triển và hoạt động mua sắm thường xuyên sử dụng vốn nhà nước, thực hiện nghiêm lộ trình đấu thầu qua mạng, việc chỉ định thầu phải đúng với quy định của Luật Đấu thầu; thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của UBND tỉnh về chấn chỉnh và tăng cường quản lý nhà nước về công tác đấu thầu trên địa bàn tỉnh.

2.5. Tăng cường, đổi mới công tác tự kiểm tra và kiểm tra giám sát các chương trình, dự án theo kế hoạch, nhiệm vụ, địa bàn được phân công; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thanh tra, kiểm tra cùng cấp để công tác kiểm tra, giám sát phải thực chất, hiệu quả và đề xuất kịp thời các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các đơn vị trực tiếp tổ chức thực hiện.

2.6. Nâng cao vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các các chương trình mục tiêu quốc gia để nắm bắt ngay những khó khăn, vướng mắc, kịp thời chỉ đạo giải quyết, tháo gỡ; tăng cường công tác chia sẻ, trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau để cùng hoàn thiện, thống nhất trong công tác triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

2. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện, các Chủ đầu tư dự án, đơn vị được giao vốn

2.1. Phân công lãnh đạo chịu trách nhiệm theo dõi tiến độ thực hiện các dự án, tiểu dự án do đơn vị mình làm chủ đầu tư, các nhiệm vụ được giao vốn thực hiện.

2.2. Căn cứ mốc thời gian giải ngân theo Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 23/01/2024 của UBND huyện, khẩn trương xây dựng, ban hành kế hoạch chi tiết tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công hàng tháng các dự án do đơn vị mình quản lý; báo cáo UBND huyện kế hoạch giải ngân chi tiết, đồng gửi Phòng Tài chính – Kế

hoạch và Kho bạc Nhà nước huyện **trước ngày 30/3/2024**; thực hiện chế độ báo cáo tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn định kỳ (hàng tháng, quý và cả năm) về Phòng Tài chính – Kế hoạch để tham mưu tổng hợp báo cáo của UBND huyện báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2.3. Tăng cường tần suất kiểm tra, giám sát hiện trường, phối hợp làm việc với các cơ quan liên quan, đơn vị thi công, đơn vị tư vấn để cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhất là công tác giải phóng mặt bằng; yêu cầu nhà thầu thi công xây dựng chi tiết tiến độ thực hiện dự án và cam kết về tiến độ đối với các hạng mục công trình làm cơ sở để kiểm tra, giám sát. Kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các nhà thầu vi phạm về tiến độ, chất lượng công trình, chậm thực hiện thủ tục thanh toán khối lượng hoàn thành, vi phạm hợp đồng ký kết, báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định; trường hợp cần thiết chấm dứt hợp đồng và thay thế ngay các nhà thầu khác. Tập trung hoàn thành dứt điểm các dự án đã quá thời gian bố trí vốn theo quy định. Đối với các dự án đang triển khai, không thực hiện bổ sung hạng mục, điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư (trừ trường hợp thực sự cần thiết); việc bổ sung quy mô, tăng tổng mức đầu tư, sử dụng nguồn vốn dự phòng của các dự án phải được sự đồng ý của cấp có thẩm quyền.

2.4. Chủ động đề xuất cấp có thẩm quyền cắt giảm, điều chỉnh vốn của các dự án không có khả năng giải ngân, chậm giải ngân để bổ sung vốn cho các dự án có tiến độ thực hiện tốt, giải ngân nhanh, bảo đảm hiệu quả vốn đầu tư.

2.5. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn, nhất là nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia được kéo dài từ năm 2022, năm 2023 sang năm 2024; tập trung hoàn thành các thủ tục đầu tư đối với các dự án khởi công mới thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 hoàn thành toàn bộ **trong Quý I/2024** để làm cơ sở giao chi tiết kế hoạch vốn; triển khai có hiệu quả việc thực hiện các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia theo cơ chế đặc thù.

2.6. Chủ động rà soát, đề xuất điều chỉnh kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (nếu có); rà soát đánh giá khả năng thực hiện các chỉ tiêu của các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 và đề xuất phương án thực hiện, phương án huy động nguồn lực ngoài kế hoạch vốn đã được phê duyệt để triển khai thực hiện hoàn thành mục tiêu. Kết quả rà soát đề xuất điều hòa, điều chỉnh gửi về cơ quan chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia xem xét, tổng hợp, trình điều chỉnh theo quy định tại Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2.7. Tổ chức thực hiện và triển khai quán triệt đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc quy định của Luật Đấu thầu năm 2023; rà soát, thực hiện nghiêm kết luận của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về công tác đấu thầu trên địa bàn quản lý.

3. Dự kiến thanh toán Kế hoạch vốn đầu tư và vốn các Chương trình MTQG năm 2024

Tổng thanh toán kế hoạch vốn đến hết niên độ ngân sách năm 2024 là: 112.417 triệu đồng, đạt 100% KH, trong đó:

3.1 Vốn đầu tư phát triển: 84.468 triệu đồng, đạt 100%KH, trong đó:

+ Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 9.608 triệu đồng, đạt 100%KH.

+ Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 9.000 triệu đồng, đạt 100%KH.

+ Đầu tư từ nguồn tăng thu: 4.400 triệu đồng, đạt 100%KH.

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: 16.605 triệu đồng, đạt 100%KH.

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 44.855 triệu đồng, đạt 100%KH.

3.2. Vốn sự nghiệp các Chương trình MTQG: 27.949 triệu đồng, đạt 100%KH, trong đó:

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: 5.660 triệu đồng, đạt 100%KH.

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 14.746 triệu đồng, đạt 100%KH.

+ Chương trình MTQG GNBV: 7.543 triệu đồng, đạt 100%KH.

3.3. Chi tiết như sau:

3.3.1. Vốn đầu tư phát triển: 84.468 triệu đồng, đạt 100%KH, trong đó:

- DA hoàn thành hết ngày 31/12/2023 (đến 30/6/2024 giải ngân 100%): 29.002 triệu đồng, gồm:

+ Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 5.849 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 3.587 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn tăng thu: 3.950 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: 12.671 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 2.945 triệu đồng.

- Dự án chuyển tiếp: Đến 30/9/2024 giải ngân 70%: 12.648 triệu đồng, gồm:

+ Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 950 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.199 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn tăng thu: 350 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: 1.804 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 8.345 triệu đồng.

- Dự án chuyển tiếp: Đến 31/12/2024 giải ngân 100%: 5.271 triệu đồng, gồm:

+ Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 407 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 514 triệu đồng.

+ Đầu tư từ nguồn tăng thu: 0 triệu đồng.

+ Chương trình MTQG xây dựng NTM: 773 triệu đồng.

- + Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 3.577 triệu đồng.
 - Dự án khởi công mới: Đến 30/9/2024 giải ngân 40%: 16.013 triệu đồng, gồm:
 - + Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 961 triệu đồng.
 - + Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 1.600 triệu đồng.
 - + Đầu tư từ nguồn tăng thu: 100 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG xây dựng NTM: 1.357 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 11.995 triệu đồng.
 - Dự án khởi công mới: Đến 31/12/2024 giải ngân 100%: 21.534 triệu đồng, gồm:
 - + Vốn Nghị quyết 16/2021/NQ-HĐND tỉnh (phân cấp cho huyện): 1.441 triệu đồng.
 - + Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 2.100 triệu đồng.
 - + Đầu tư từ nguồn tăng thu: 100 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG xây dựng NTM: 0 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 17.993 triệu đồng.
- 3.3.2. Vốn sự nghiệp các Chương trình MTQG: 27.949 triệu đồng, trong đó:
- Dự án khởi công mới: Đến 30/9/2024 giải ngân 40%: 11.180 triệu đồng, gồm:
 - + Chương trình MTQG xây dựng NTM: 2.264 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 5.898 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG GNBV: 3.017 triệu đồng.
 - Dự án khởi công mới: Đến 31/12/2024 giải ngân 100%: 16.769 triệu đồng, gồm:
 - + Chương trình MTQG xây dựng NTM: 3.396 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG PTKTXH vùng ĐBDTTSMN: 8.847 triệu đồng.
 - + Chương trình MTQG GNBV: 4.526 triệu đồng.

(có biểu chi tiết kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tài chính - Kế hoạch

1.1. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc giải ngân vốn đầu tư công; tham mưu tổ chức hội nghị giao ban, hội nghị chuyên đề về tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quý, 6 tháng và cả năm 2024.

1.2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đánh giá kết quả giải ngân định kỳ hằng quý, báo cáo UBND huyện tại phiên họp thành viên UBND huyện và thông báo cho các chủ đầu tư, địa phương về kết quả giải ngân vốn năm 2024; kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện xem xét kiểm điểm các chủ đầu tư, đơn vị thiếu tinh thần trách nhiệm, năng lực quản lý dự án yếu, tỷ lệ giải ngân thấp hơn so với mức

trung bình của cả huyện liên tiếp trong 03 tháng hoặc vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

1.3. Chủ động rà soát, tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh phương án phân bổ, điều chỉnh, điều hòa vốn đối với nội dung vượt thẩm quyền và thực hiện phân bổ, điều chỉnh, điều hòa vốn theo thẩm quyền đối những dự án đảm bảo tiêu chí, định mức phân bổ vốn theo quy định Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và theo tiêu chí: đến thời điểm giải ngân theo quy định tại khoản 2 mục I nêu trên, chủ đầu tư nào chưa đảm bảo tỷ lệ giải ngân thì điều chỉnh sang cho các chủ đầu tư khác có tiến độ giải ngân vốn nhanh có nhu cầu bổ sung thêm vốn và có khả năng hấp thụ vốn tốt; không chờ đề nghị của các chủ đầu tư. Thời gian báo cáo việc điều chỉnh kế hoạch vốn theo các đợt như sau: **trước ngày 20/6/2024, trước ngày 20/9/2024 và trước ngày 15/11/2024.**

1.4. Theo dõi, đôn đốc và hướng dẫn các chủ đầu tư, UBND các xã, thị trấn xây dựng, ban hành kế hoạch giải ngân chi tiết, thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư (chủ trương đầu tư) để đảm bảo điều kiện giao vốn; đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải ngân vốn của các dự án, nhất là các dự án trọng điểm.

1.5. Tổng hợp kết quả các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư không thực hiện tốt việc giải ngân kế hoạch vốn, phải trả kế hoạch vốn năm 2024 do nguyên nhân chủ quan và không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, làm cơ sở cho UBND huyện xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2024 đối với tập thể, người đứng đầu và các cơ quan có liên quan.

1.6. Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan rà soát, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 theo quy định tại Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 và các văn bản hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo tiêu chí: điều chỉnh giảm các dự án, nhiệm vụ chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư, vướng mắc về quy hoạch, kế hoạch có liên quan để bổ sung cho các dự án, nhiệm vụ cấp bách, quan trọng khác.

1.7. Tham mưu UBND huyện quản lý, triển khai thực hiện có hiệu quả quy định của Luật Đấu thầu năm 2023 và các Nghị định, Thông tư, văn bản hướng dẫn Luật Đấu thầu năm 2023 (sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành).

1.8. Chủ động cập nhập kịp thời, đầy đủ nguồn vốn trên hệ thống Tabmis đối với các nguồn vốn đã đủ điều kiện theo quy định tại Thông tư số 123/2014/TT-BTC ngày 27/8/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn tổ chức vận hành, khai thác hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc.

1.9. Đối với số thu tiền sử dụng đất **căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế để nhập dự toán trên hệ thống Tabmis**; trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác, chủ động báo cáo UBND huyện để chỉ đạo rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

1.10. Chủ trì tham mưu cho UBND huyện báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn tăng thu, tiết kiệm chi theo quy định tại khoản 2, Điều 59 Luật Ngân sách nhà

nước; bố trí cho các dự án hạ tầng kinh tế - xã hội lớn, trọng điểm, nhất là dự án giao thông có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 để sớm hoàn thành đưa vào sử dụng.

1.11. Tăng cường đôn đốc, kiểm tra và hướng dẫn việc thực hiện quyết toán dự án hoàn thành, quyết toán vốn đầu tư, đặc biệt là các dự án còn tồn đọng, chậm lập báo cáo quyết toán. Hướng dẫn các chủ đầu tư hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền đề giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán.

2. Các cơ quan chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội - Dân tộc)

2.1. Chủ trì xây dựng kế hoạch thực hiện từng chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 của tỉnh đảm bảo theo quy định tại các Nghị định: số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022; số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ.

2.2. Chủ trì tham mưu UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 theo thẩm quyền quản lý.

2.3. Tổ chức kiểm tra, giám sát các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định; kiểm tra, giám sát, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện giải ngân nguồn vốn các dự án, tiểu dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia theo thẩm quyền, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND huyện những vấn đề vượt thẩm quyền.

2.4. Thực hiện rà soát các đối tượng, chỉ tiêu, mục tiêu của các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; tham mưu điều chỉnh kế hoạch triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (nếu có) đảm bảo hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.

3. Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Sơn

3.1. Đẩy mạnh thanh toán theo hình thức trực tuyến trên cổng dịch vụ công trực tuyến của Kho bạc Nhà nước; đẩy mạnh kiểm soát theo phương thức “thanh toán trước, kiểm soát sau”. Thực hiện thanh toán và hướng dẫn Kho bạc Nhà nước cấp huyện thanh toán cho các dự án ngay sau khi có đủ điều kiện giải ngân trong thời hạn tối đa 03 ngày làm việc; kiểm soát chặt chẽ các khoản chi.

3.2. Tổng hợp báo cáo kết quả giải ngân vốn đầu tư công và vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (bao gồm: vốn đầu tư, vốn sự nghiệp) gửi UBND huyện và Phòng Tài chính-Kế hoạch định kỳ (trước ngày 08 hằng tháng); hoặc đột xuất phục vụ cuộc họp trực tuyến, họp giao ban UBND huyện (nếu có); chiều thứ 6 hằng tuần báo cáo nhanh (số liệu) kết quả giải ngân vốn đầu tư công gửi UBND huyện và Phòng Tài chính-Kế hoạch để theo dõi, đôn đốc.

3.3. Là đầu mối phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh để cung cấp, cập nhật kịp thời giá trị giải ngân vốn đầu tư công năm 2024 hằng tháng của huyện.

3.4. Tăng cường công tác đôn đốc thu hồi tạm ứng và thực hiện thu hồi tạm ứng của dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quản lý; kiên quyết xử lý vi phạm hành chính các chủ đầu tư vi phạm thời hạn thanh toán tạm ứng theo quy định.

4. Các phòng Kinh tế và Hạ tầng, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

4.1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, chất lượng thẩm định, thẩm tra các dự án đầu tư, đặc biệt kiểm soát chặt chẽ chất lượng hồ sơ khảo sát, thiết kế, dự toán công trình.

4.2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng tăng cường công tác quản lý vật liệu xây dựng; thực hiện cung cấp thông tin kịp thời cho Sở Xây dựng để công bố giá vật liệu xây dựng sát với thực tế và đảm bảo thời gian theo quy định, góp phần nâng cao chất lượng quản lý công trình xây dựng, hiệu quả trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng, hợp đồng xây dựng trên địa bàn tỉnh.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường

5.1. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án, không chờ đến cuộc họp chuyên đề hằng tháng.

5.2. Thực hiện rà soát điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021 - 2030 sau khi Quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2026) cấp tỉnh được phê duyệt.

6. Các cơ quan, đơn vị cấp UBND các xã, thị trấn thực hiện rút ngắn, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính trong thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thiết kế dự toán công trình... theo quy định, lộ trình của ngành, lĩnh vực.

Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các Chủ đầu tư nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở KHĐT;
- Sở Tài chính;
- TT Huyện ủy;
- TT HĐND Huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- CVP HĐND và UBND Huyện;
- Các Phòng chuyên môn;
- Ban QLDA ĐTXD huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phùng Thị Thanh Nga